

Bản án số: 36/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 05/02/2025

V/v tranh chấp “Xin ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Bà **ÂU THỊ THẢO**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **HUỲNH VĂN DŨNG**

2. Ông **TRẦN TRUNG NHÂN**

-Thư ký phiên tòa: Ông **HỨA QUỐC THÁI** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang không tham gia phiên tòa.

Ngày 05 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 694/2024/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2024 về việc tranh chấp “Xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2025 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị **NGUYỄN THỊ HIỀN**, sinh năm 1983.

Địa chỉ: ấp Mỹ Phú A, xã Hậu Mỹ Phú, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang

2. *Bị đơn:* Anh **NGÔ VĂN CHƯƠNG**, sinh năm 1972

Địa chỉ: ấp Mỹ Phú A, xã Hậu Mỹ Phú, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang

(Chị Hiền, anh Chương có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và tờ tự khai, trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hiền trình bày: Do quen biết nên chị và anh Ngô Văn Chương chính thức xác lập quan hệ vợ chồng vào năm 2002, có đăng ký kết hôn. Vợ chồng sống hạnh phúc đến cuối năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, không hợp tính tình nên vợ chồng đã chính thức ly thân từ đó cho đến nay. Nay chị yêu cầu được ly hôn với anh Chương. Về con chung: Có 02 con chung tên Ngô Văn Thảo, sinh ngày 28/01/2001 và cháu Ngô Yến Nhi, sinh ngày 21/9/2006 hiện 02 cháu đã đủ 18 tuổi và lao động được nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung và nợ chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Ngô Văn Chương có đơn xin giải quyết vắng mặt

Tại phiên tòa, nguyên đơn, bị đơn có đơn xin giải quyết vụ án vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1] Chị Nguyễn Thị Hiền và anh Ngô Văn Chương có đơn xin giải quyết vụ án vắng mặt. Căn cứ theo quy định tại Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt họ là phù hợp theo quy định của pháp luật.

Về nội dung:

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Do quen biết nên chị và anh Ngô Văn Chương chính thức xác lập quan hệ vợ chồng vào năm 2002, có đăng ký kết hôn. Vợ chồng sống hạnh phúc đến cuối năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, không hợp tính tình nên vợ chồng đã chính thức ly thân từ đó cho đến nay. Nay chị yêu cầu được ly hôn với anh Chương. Xét thấy, cho chị Hiền được ly hôn anh Chương là có cơ sở. Bởi lẽ, từ khi ly thân tới nay anh chị cũng không có phương án nào để hàn gắn xây dựng tổ ấm chăm sóc con chung và chị Hiền khẳng định không còn tình cảm với anh Chương. Đồng thời, trong quá trình thụ lý vụ án, anh Chương có đơn xin giải quyết vắng mặt nhưng không cung cấp ý kiến hay bất cứ tài liệu chứng cứ gì để thể hiện ý kiến của anh đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Chứng tỏ, anh Chương không còn quan tâm đến cuộc sống hôn nhân giữa anh và chị Hiền không có biện pháp nào để hàn gắn, đoàn tụ được. Do đó, cuộc sống hôn nhân của anh chị đã thật sự đổ vỡ, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Cho nên, yêu cầu xin ly hôn của chị Hiền là có căn cứ nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hiền, cho chị được ly hôn anh Chương là phù hợp theo Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] *Về con chung:* Căn cứ vào chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, chị Hiền xác định có 02 con chung tên Ngô Văn Thảo, sinh ngày 28/01/2001 và cháu Ngô Yến Nhi, sinh ngày 21/9/2006 hiện 02 cháu đã đủ 18 tuổi và lao động được nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét là có căn cứ.

[4] *Về tài sản chung và nợ chung:* Căn cứ vào chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, chị Hiền xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết cũng như anh Chương không có ý kiến gì liên quan đến tài sản chung, nợ chung nên không đặt ra xem xét là có căn cứ.

[5] *Về án phí:* Chị Hiền phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Hiền. Cho chị Nguyễn Thị Hiền được ly hôn anh Ngô Văn Chương.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hiền phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 0016244 ngày 05/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè nên xem như thi hành xong.

Về quyền kháng cáo: Chị Hiền, anh Chương có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- CCTHADS huyện Cái Bè;
- UBND xã phường nơi đăng ký kết hôn;
- Dương sự;
- Lưu: TDS, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ÂU THỊ THẢO

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- CCTHADS huyện Cái Bè;
- UBND xã Ngãi Tứ, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long;
- Đương sự;
- Lưu: TDS, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ÂU THỊ THẢO

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút, ngày 05 tháng 02 năm 2025

Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cái Bè

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên toà: Bà ÂU THỊ THẢO

Các Hội thẩm nhân dân: Ông.....

Ông.....

Tiến hành nghị án vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 694/2024/TLST-HNGĐ
ngày 05 tháng 12 năm 2024 giữa:

1. Nguyên đơn: Chị **NGUYỄN THỊ HIỀN**, sinh năm 1983.

Địa chỉ: ấp Mỹ Phú A, xã Hậu Mỹ Phú, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang

2. Bị đơn: Anh **NGÔ VĂN CHƯƠNG**, sinh năm 1972

Địa chỉ: ấp Mỹ Phú A, xã Hậu Mỹ Phú, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang

(Chị Hiền, anh Chương có đơn xin vắng mặt)

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên toà, kết quả tranh
tụng tại phiên toà, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

Sau khi bàn bạc thảo luận, Hội đồng xét xử thống nhất 3/3 (100%):

Căn cứ vào các Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Kết quả biểu quyết 3/3 (100%)

Xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Hiền. Cho chị Nguyễn Thị Hiền được ly hôn anh Ngô Văn Chương.

Kết quả biểu quyết 3/3 (100%)

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hiền phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 0016244 ngày 05/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè nên xem như thi hành xong.

Kết quả biểu quyết 3/3 (100%)

Về quyền kháng cáo: Chị Hiền, anh Chương có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm./.

Kết quả biểu quyết 3/3 (100%)

Nghị án kết thúc vào hồi....giờ....phút, ngày 05 tháng 02 năm 2025.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

